

Số: 3/2025/CTS-BC

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO

Danh sách đối tượng đã được ký hợp đồng mua bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội tại Khu nhà M, K, L, P, Q, R Dự án nhà ở xã hội Cát Tường Smartcity

Kính gửi: - Sở Xây dựng

- UBND huyện Yên Phong

- UBND xã Yên Trung, UBND xã Thụy Hòa

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết một số Điều Luật Nhà ở;

Căn cứ Hướng dẫn số 06/HD-SXD ngày 20/8/2024 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung quy định về trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Công ty cổ phần Cát Tường báo cáo Danh sách đối tượng đã được ký hợp đồng mua bán, cho thuê, cho thuê với những nội dung chính như sau:

1. Tổng số căn hộ thuộc dự án: 704 Căn hộ, trong đó:

- Số căn hộ để bán: 650 Căn hộ;

- Số căn hộ để cho thuê: 0 Căn hộ;

2. Số hợp đồng đã ký của kỳ báo cáo trước: 40 Hợp đồng, trong đó:

- Số hợp đồng bán căn hộ: 40 Hợp đồng;

- Số hợp đồng cho thuê căn hộ: 0 Hợp đồng;

(Số hợp đồng đã ký của kỳ báo cáo trước tại báo cáo số 02/2025/CTS-BC ngày 07/02/2025).

3. Số hợp đồng đã ký trong kỳ báo cáo này: 09 Hợp đồng, trong đó:

- Số hợp đồng bán căn hộ: 09 Hợp đồng;

- Số hợp đồng cho thuê căn hộ: 0 Hợp đồng;

4. Số hợp đồng đã ký lũy kế đến ngày báo cáo: 49 Hợp đồng, trong đó:

- Số hợp đồng bán căn hộ: 49 Hợp đồng;



- Số hợp đồng cho thuê căn hộ: 0 Hợp đồng;

5. Số căn hộ nhà ở xã hội còn tồn đến thời điểm báo cáo: 601 căn

Danh sách các đối tượng đã được ký hợp đồng mua bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội tại Dự án tính tại kỳ báo cáo này được gửi kèm theo báo cáo này (danh sách báo cáo theo mẫu số 06).

* **Nơi nhận:**

+ Như kính gửi;

+ Lưu VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÁT TƯỜNG



TUO Tổng giám đốc

TRỊNH THỊ THANH THỦY

0208
NG T
CỔ PHẢ
CÁT TƯỜNG
YINH - T. P

**Biểu BM 06-SXD: DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐÃ KÝ HỢP ĐỒNG MUA, THUÊ CĂN HỘ TẠI DỰ ÁN
DỰ ÁN: NHÀ Ở XÃ HỘI CÁT TƯỜNG SMART CITY**

TT	Họ và Tên	Thông tin cư dân								Thông tin căn hộ							Quan hệ với chủ hộ	Nghề nghiệp	Đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội (*)	
		Số CMND	Số CCCD	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Số điện thoại đi động liên lạc	Huyện/ Thành phố	Thị trấn/xã	(Tên căn hộ, tầng số)	Diện tích căn hộ (M2)	Hình thức đăng ký (Mua/Thuê/Thuê mua)	Ngày ký hợp đồng	Tháng ký hợp đồng	Năm ký hợp đồng	Số hợp đồng				Tổng số giá trị hợp đồng (đồng)
1	Nguyễn Hải Anh	132398073	025200000322	28	1	2000	0368.289.106	Phù Thọ	Huyện Lâm Thao	CTS-K-0601	71,00	Mua	12	2	2025	0601/2025/HĐMB-CTS-K	1.262.235.000	Chủ hộ	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
2	Nguyễn Đình Văn	121355876	024080017609	20	1	1980	0984.748.058	Bắc Ninh	Huyện Yên Phong	CTS-K-0810	70,00	Mua	20	2	2025	0810/2025/HĐMB-CTS-K	1.195.656.000	Chủ hộ	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
	Nguyễn Thị Huệ	172354139	038182047614	20	1	1982												Vợ (Chồng)	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
3	Lê Thủy Ngân		033167000679	26	9	1967	0919.963.848/03 85.016.858	Bắc Ninh	Huyện Yên Phong	CTS-K-0906	51,10	Mua	27	2	2025	0906/2025/HĐMB-CTS-K	890.641.000	Chủ hộ	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
	Nguyễn Mạnh Thắng		030063000861	14	12	1963												Vợ (Chồng)	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
4	Cao Văn Thành	125281920	027089014084	4	11	1989	0972.641.643	Bắc Ninh	Huyện Yên Phong	CTS-L-0709	70,00	Mua	12	2	2025	0709/2025/HĐMB-CTS-L	1.220.056.000	Chủ hộ	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
	Nguyễn Thị Phương	125351741	027191001010	1	12	1991												Vợ (Chồng)	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
5	Phạm Thị Yến	125570859	027193012244	29	9	1993	0862.253.818/ 0962.471.818	Bắc Ninh	Huyện Lương Tài	CTS-L-0813	70,00	Mua	28	2	2025	0813/2025/HĐMB-CTS-L	1.244.457.000	Chủ hộ	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
6	Trần Văn Chính	187934174	040201013774	30	3	2001	0961.194.135	Nghệ An	Huyện Anh Sơn	CTS-M1-0203	51,03	Mua	14	2	2025	0203/2025/HĐMB-CTS-M1	871.667.000	Chủ hộ	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
7	Phạm Thị Trí	181997434	040160020425	15	3	1960	0396.495.161	Bắc Ninh	Thành phố Bắc Ninh	CTS-M1-0510	69,85	Mua	17	2	2025	0510/2025/HĐMB-CTS-M1	1.217.389.000	Chủ hộ	Lao động tự do	Người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị
		Lê Văn Công	182290418	040064024853	16	2												1964	Vợ (Chồng)	Lao động tự do
8	Lê Thái Sơn	040205012451	040205012451	13	9	2005	0982.132.113	Nghệ An	Huyện Quỳnh Lưu	CTS-M2-0209	46,07	Mua	12	2	2025	0209/2025/HĐMB-CTS-M2	786.945.000	Chủ hộ	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp
9	Nguyễn Thị Mút	187934174	040201013774	30	3	2001	0963.984.864	Nghệ An	Huyện Anh Sơn	CTS-M2-0811	71,59	Mua	17	2	2025	0811/2025/HĐMB-CTS-M2	1.272.672.000	Chủ hộ	Người lao động làm việc tại doanh nghiệp	Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp

